LUẬN A TỲ ĐẠT MA ĐẠI TỲ BÀ SA

QUYỂN 113

LUẬN VỀ ÁC HÀNH (Phần 2)

Ba hành ác - mười nghiệp đạo bất thiện, là ba thâu nhiếp mười, hay là mười thâu nhiếp ba? Cho đến nói rộng ra.

Hỏi: Vì sao soạn ra phần luận này?

Đáp: Vì muốn phân biệt về nghĩa trong kinh. Như trong kinh nói: "Có ba hành ác - mười nghiệp đạo bất thiện." Trong kinh tuy nói ra điều này mà không giải thích rộng ra; nói rộng ra như trước. Lại có người nói: Trước đã phân biệt về ba loại hành ác, mà chưa phân biệt về mười nghiệp đạo bất thiện, nay muốn phân biệt cho nên soạn ra phần luận này.

Trong này, ba hành ác thì tên gọi tóm lược mà sự việc mở rộng, mười nghiệp đạo bất thiện thì tên gọi mở rộng mà sự việc tóm lược, cho nên ba hành ác thâu nhiếp mười nghiệp đạo bất thiện, không phải là mười nghiệp đạo bất thiện thâư nhiếp ba hành ác, bởi vì các hành ác thâu nhiếp nghiệp đạo rồi mà lại có dư, vì như đồ đựng lớn che phủ đồ đựng nhỏ má lại có dư, do đó ba thâu nhiếp mười chứ không phải là mười thâu nhiếp ba. Không thâu nhiếp những gì? Đó là trừ ra do nghiệp đạo đã thâu nhiếp, còn lại hành ác của thân - ngữ và ý. Thế nào là còn lại hành ác của thân - ngữ? Đó là nghiệp đạo của thân - ngữ sau khi dấy khởi gia hạnh, và các nghiệp đã nói trong luận Thi Thiết, cùng với tất cả các nghiệp do Giá tội (không phải là tội của tự tánh) thâu nhiếp. Thế nào là còn lại hành ác của ý? Đó là tư thuộc về bất thiện.

Nay sẽ biểu hiện rõ ràng về mười nghiệp đạo bất thiện, có ba loại sai biệt giữa căn bản - gia hạnh và dấy khởi sau.

Ba loại thuộc về sát sinh, đó là nếu người mổ dê, trước đó đi đến chổ con dê, hoặc là mua, kéo đi, trói chặt, đánh đập, cho đến mạng sống chưa đoạn mất, lúc bấy giờ tất cả thân - ngữ nghiệp bất thiện, là thuộc

về gia hạnh sát sinh. Nếu dùng tâm giết hại đang đoạn mất mạng sống loài khác, lúc bấy giờ tất cả thân biểu bất thiện và sát-na Vô biểu này, là thuộc về căn bản sát sinh. Từ đây về sau ngay tại nơi này, tất cả hành động lột da-chặt đứt xương thịt, hoặc bán-hoặc ăn, đã khởi lên Biểu, Vô biểu nghiệp của thân, ngữ bất thiện, là thuộc về dấy khởi sau sát sinh.

Ba loại thuộc về trộm cắp, đó là bắt đầu khởi tâm trộm cắp đi đến những nơi ấy, mưu tính, quan sát, đập tường, cắt khóa lấy của cải tiền bạc của người ta, cho đến nhấc đồ vật chưa rời xa nơi ban đầu, lúc bấy giồ tất cả thân, ngữ nghiệp bất thiện, là thuộc về gia hạnh trộm cắp. Nếu dùng tâm trộm cắp đang lấy đồ vật của người ta nhấc lên rời xa nơi ban đầu, lúc bấy giờ tất cả thân biểu bất thiện và sát-na Vô biểu này, là thuộc về căn bản trộm cắp. Từ đây về sau hoặc là chủ đồ vật phát hiện cho đến đánh nhau-làm hại nhau, liền dùng gia hạnh sát sinh làm dấy khởi sau trộm cắp. Nếu người chủ không phát hiện thì mang đồ vật đi xa thọ dụng, lúc bấy giờ đã khởi lên Biểu-Vô biểu nghiệp của thân-ngữ bất thiện, là thuộc về dấy khởi sau trộm cắp.

Ba loại thuộc về tà dâm, đó là vì lửa dục đã bức bách nóng bỏng, hoặc là đưa tin, thư tư, ăn uống, tiền bạc của cải để biểu lộ tướng ái, lúc ấy hoặc vuốt ve, xúc chạm cho đến khii trước hòa hợp, tất cả thân, ngữ nghiệp bất thiện, là thuộc về gia hạnh tà dâm. Nếu vào lúc bấy giờ hai bên hòa hợp đã khởi lên thân biểu bất thiện, và sát-na Vô biểu này, là thuộc về căn bản tà dâm. Trong này, có người nói: Lúc mới hòa hợp thì thành nghiệp đạo. Có người nói: Lúc thỏa mản sự khao khát bức bách thì mới thành mghiệp đạo. Từ đó về sau vẫn dựa vào sự việc này mà có Biểu-Vô biểu nghiệp của thân-ngữ bất thiện, là thuộc về dấy khởi sau tà dâm.

Ba loại thuộc về lời nói dối trá, đó là vì tiền của-danh dự..., cho nên hướng về một hữu tình, hoặc là nơi nhiều người tu tập, giả vờ làm chứng cớ rõ ràng che lấp sự thật để nói khác đi, cho đến khi phát ra lời nói dối trá đã thâu nhiếp tiếp nhận, tất cả thân - ngữ nghiệp bất thiện lúc ấy, là thuộc về gia hạnh của lời nói dối trá. Nếu đang phát ra lời nói dối trá đã thâu nhiếp tiếp nhận, thì tất cả ngữ biểu bất thiện lúc ấy, và sát-na Vô biểu này, là thuộc về căn bản của lời nói dối trá. Từ đây về sau vẫn dựa vào sự việc này mà khởi lên biểu - Vô biểu nghiệp của thân-ngữ bất thiện, là thuộc về dấy khởi sau của lời nói dối trá.

Ba loại thuộc về lời nói chia rẽ, đó là vì tiền của-danh dự..., cho nên tìm đủ mọi cách để chia rẽ-phá hoại đối với bạn thân của người khác, cho đến khi chưa phát ra lời nó phá hoại đích thực, tất cả thân

-ngữ nghiệp bất hiện lúc ấy, là thuộc về gia hạnh của lời nói chia rẽ. Nếu dùng ý phá hoại đang phát ra lời nói phá hoại, thì tất cả ngữ biểu bất thiện lúc ấy, và sát-na vô biểu này, là thuộc về căn bản của lời nói chia rẽ. Từ đây về sau vẫn dựa vào sự việc này mà khởi lên Biểu-Vô biểu nghiệp của thân-ngữ bất thiện, là thuộc về dấy khởi sau của lời nói chia rẽ.

Trong này, có người nói: Nếu lời nói chia rẽ làm cho người khác bị tổn hại thì mới thành nghiệp đạo. Nếu như vậy thì phá hoại Thánh nhân lẽ ra không phải là nghiệp đạo, nhưng mà lời nói chia rẽ phá hoại Thánh giả là tội nặng. Nói như vậy thì chỉ khởi tâm phá hoại, nói ra lời nói chia rẻ, nếu tổn hại hay không tổn hại thì đều thành nghiệp đạo.

Ba loại thuộc về lời nói hung ác, đó là vì bản tánh của người ấy nhiều sân giận, sắp phát ra lời nói thì trước tiên hiện rõ sự tức giận, thân quay đi quay lại, sắc mặt đổi khác, mắt trỡn trường dữ tợn, cho đến khi chưa phát ra lời nói nhục mạ đích thực, tất cả thân, ngữ nghiệp bất thiện lúc ấy, là thuộc về gia hạnh của lời nói hung ác. Nếu đến lúc người ấy đã phát ra lời nói nhục mạ, thì tất cả ngữ biểu bất thiện lúc ấy, và sát -na Vô biểu này, là thuộc về căn bản của lời nói hung ác. Từ đây về sau vẫn dựa vào sự việc này mà khởi lên Biểu-Vô biểu nghiệp của thân -ngữ bất thiện, là thuộc về dấy khởi sau của lời nói hung ác.

Trong này, có người nói: Làm cho người khác giận dữ phiền muộn thì mới thành nghiệp đạo. Nếu như vậy thì mắng nhiếc người ly dục lẽ ra không phải là nghiệp đạo, nhưng mà lời nói hung ác mắng nhiếc người ly dục là tội nặng; nói như vậy thì chỉ ôm lòng tức giận phát ra lời nói hung ác, nếu phiền muộn hay không phiền muộn thì đều thành nghiệp đạo.

Ba loại thuộc về lời nói đã bàn, đó là vì tiền của-danh dự-sự cung kính... và đùa cợt, cho nên thích dấy lên đủ loại lời nó không đúng nghĩa -không đúng lúc-không thuận theo pháp; hoặc là làm trò hề, muốn làm cho người ngu cười nói vui vẻ, thì chỉ chú ý nhảy nhót phát ra những lời nói vui cười, cho đến khi chưa phát ra lời nói căn bản ấy, tất cả thân -ngữ nghiệp bất thiện lúc ấy, là thuộc về gia hạnh của lời nói dơ bẩn. Nếu lúc đích thực phát ra các lời nói dơ bẩn-lời nói không có nghĩa, thì tất cả ngữ biểu bất thiện và sát-na Vô biểu này, là thuộc về căn bản của lời nói dơ bẩn. Từ đây về sau vẫn dựa vào sự việc này mà khởi lên Biểu-Vô biểu nghiệp của thân-ngữ bất thiện, là thuộc về dấy khởi sau của lời nói dơ bẩn.

Còn lại ba nghiệp đạo tham dục-sân giận-tà kiến thuộc về ý khởi

lên chính là căn bản, không có gia hạnh và dấy khởi sau sai biệt. Có người nói: Cũng có gia hạnh và dấy khởi sau, đó là từ bất thiện.

Trong này, căn bản của bảy nghiệp đạo bất thiện, những loại có Biểu nghiệp và những loại không có Biểu nghiệp thuộc sát-na này, đều có đủ năm nghĩa:

1. Hành ác.
2. Phạm giới.
3. Không phải luật nghi.
4. Nghiệp.
5. Nghiệp đạo.

Các vô biểu nghiệp từ đây về sau đều chỉ có bốn nghĩa, đó là trừ ra nghiệp đạo, bởi vì đối với Tư cuối cùng chuyển một nghiệp, đó là ba nghiệp của thân lần lượt từng nghiệp một tà dấy khởi. Có lúc do Tư cuối cùng chuyển hai nghiệp, đó là như có một kẻ ăn trộm dê của người khác, có hy vọng này thì vào lúc ăn trộm cũng giết hại, trộm cắp tùy theo một loại, bởi vì tà dâm chỉ cuối cùng là do mình. Nếu pháp phát sinh có chủng loại như vậy, thì trong một sát-na do Tư cuối cùng chuyển hai nghiệp đạo bất thiện câu sinh. Có lúc do Tư cuối cùng chuyển ba nghiệp, đó là như có một người trước tiên khiến hai người làm điều sát sinh và ăn trộm, tự mình làm điều tà dâm. Nếu pháp phát sinh có chủng loại như vậy, thì trong một sát-na cả ba loại đều là cuối cùng, lúc ấy do Tư cuối cùng chuyển ba nghiệp đạo bất thiện câu sinh. Giống như bọn cướp hẹn nhau đến một nơi, lúc cướp đoạt của cải của người khác, ở trong một sát-na có kẻ kéo xe của người ấy, có kẻ giết hai mạng sống của người ấy, có kẻ hãm hiếp vợ của người ấy. Nên biết rằng lúc bấy giờ những kẻ cướp đoạt kia, có kẻ do Tư cuối cùng chuyển ba nghiệp đạo bất thiện câu sinh.

Đối với tự tánh của ngữ nghiệp trong bốn nghiệp đạo bất thiện, có lúc do Tư cuối cùng chuyển một nghiệp, đó là bốn nghiệp của ngữ lần lượt từng nghiệp một mà dấy khởi. Có người nói: Một nghiệp là chỉ riêng lời nói dơ bẩn. Có lúc do Tư cuối cùng chuyển hai nghiệp, đó là dấy lên lời nói dối trá, bởi vì không đúng lúc cho nên lời nói dơ bẩn; hoặc là dấy lên lời nói chia rẽ, bởi vì không đúng lúc cho nên có lời nói dơ bẩn; hoặc là dấy lên lời nói hung ác, bởi vì không đúng lúc cho nên có lời nói dơ bẩn. Có lúc do Tư cuối cùng chuyển ba nghiệp, đó là dấy lên lời nói dối trá, lời nói chia rẽ, bởi vì không đúng lúc cho nên có lời nói dơ bẩn; hoặc là dấy lên lời nói dối trá, lời nói chia rẻ, bởi vì không đúng lúc cho nên có lời nói dơ bẩn; hoặc là dấy lên lời nói dối trá, lời

nói hung ác, bởi vì không đúng lúc cho nên có lời nói dơ bẩn; hoặc là dấy lên lời nói chia rẻ, lời nói hung ác, bởi vì không đúng lúc cho nên có lời nói dơ bẩn. Có lúc do Tư cuối cùng chuyển bốn nghiệp, đó là dấy lên lời nói dối trá, lời nói chia rẽ, lời nói hung ác, bởi vì không đúng lúc cho nên có lời nói dơ bẩn. Nếu luận tổng quát thì có lúc do Tư cuối cùng chuyển năm nghiệp, cho đến có lúc do Tư cuối cùng chuyển tám nghiệp, đó là khiến sáu người làm ra sáu nghiệp đạo, tự mình làm ra nghiệp đạo tà dâm. Nếu pháp phát sinh có chủng loại như vậy, thì trong một sát-na có bảy loại là dều cuối cùng, và ba nghiệp đạo thuộc ý tùy theo một loại hiện rõ trước mắt, như vậy Tư cuối cùng chuyển tám loại nghiệp đạo câu sinh. Nên biết rằng Tư cuối cùng chuyển ba nghiệp của ý hiện khởi khác khác nhau, không có nghĩa câu sinh, bởi vì không có hai tâm, bởi vì không có sai khiến kẻ khác, vì vậy không nói đến nghĩa câu sinh của hoặc là chín-hoặc là mười.

Hỏi: Ở trong cõi nào có mấy nghiệp đạo bất thiện có thể có được?

Đáp: Chỉ ở cõi Dục có thể có được đầy đủ tất cả, hoặc là do Bất luật nghi (rất ác) thâu nhiếp, hoặc là do Phi Sắc-Vô sắc thì tất cả đều không có thể có được.

Hỏi: Ở trong nẽo nào có mấy nghiệp đạo bất thiện có thể có được?

Đáp: Nẽo Nại-lạc-ca (địa ngục) có năm loại sau, do Phi luật nghi -phi bất luật nghi thâu nhiếp; không có sát sinh, bởi vì nẽo ấy không có năng lực đoạn mất mạng sống của loài khác, như nói ở nẽo ấy thậm chí nghiệp bất thiện vốn có, chưa diệt bỏ hết thì nhất định không mạng chung; không có trộm cắp, bởi vì nẽo ấy không có phần nhận lấy tài sản; không có tà dâm, bởi vì nẽo ấy không có sự thâu nhiếp tiếp nhận vợ chồng; không có lời nói dối trá, bởi vì luôn luôn không có hòa hợp; có lời nói hunh ác, bởi vì sự bức bách của khổ đau phải nhận chịu; có lời nói dơ bẩn, bởi vì nói không đúng lúc; tham dục-sân giận và tà kiến có đủ, bởi vì chưa lìa bỏ dục.

Bàng sinh và nẽo quỷ đều có đủ mười loại, do Phi luật nghi, Phi bất luật nghi thâu nhiếp.

Loài người ở ba châu có đủ mười nghiệp đạo bất thiện, hoặc là do Bất luật nghi thâu nhiếp, hoặc la do Phi luật nghi – Phi bất luật nghi thâu nhiếp.

Bắc Câu-lô-châu có bốn loại sau, do Phi luật nghi, phi bất luật nghi thâu nhiếp. Không có sát sinh, bởi vì chắc chắn thọ mạng là một

ngàn tuổi không có chết yểu, và bởi vì tánh thuần thiện cho nên nhất định tiến lên cao. Không có trộm cắp, bởi vì ở đó không có thâu nhiếp tiếp nhận phần của mình và người. Không có tà dâm. Bởi vì không có thâu nhiếp tiếp nhận vợ chồng, nếu lúc họ muốn thực hiện việc làm phi phạm hạnh, cùng với người nữ ở đó đi đến dưới tán cây, nếu như thích hợp thì cành cây sà xuống che kín để cho họ hòa hợp, nếu không che kín thì cả hai xấu hổ ma rời xa. Không có lời nói dối trá, bởi vì không có sự thâu nhiếp tiếp nhận lời nói dối trá. Không có lời nói chia rẽ, bởi vì hữu tình ở đó luôn luôn hòa hợp. Không có lời nói hung ác, bởi vì họ thường nói những lời nói dịu dàng tốt đẹp, có lời nói dơ bẩn, bởi vì họ ngâm nga ca hát cười đùa không đúng lúc. Tham dục-sân giận-tà kiến có đủ, bởi vì chưa lìa bỏ dục.

Trong loài trời cõi Dục có đủ mười nghiệp đạo bất thiện, do Phi luật nghi-phi bất luật nghi thâu nhiếp.

Hỏi: Loài trời ấy là có sự giết hại mạng sống hay không?

Đáp: loài trời ấy tuy không tự mình giết hại lẫn nhau mà giết hại loài khác. Lại có người nói: "Cũng có tự mình giết hại lẫn nhau, bởi vì nói như vậy: Tay chân của chư thiên hễ chặt đứt là mọc lại, chặt đứt giữa đầu thì lập tức chết mất." Có trộm cắp cho đến lời nói dơ bẩn, bởi vì họ cũng có trộm cướp đồ vật của người khác, xâm lấn đến sự hưởng thụ của người khác, dấy lên lời nói giả dối, nói ra lời nói phá hoại, giận dữ mắng nhiếc làm nhục, ngâm nga ca hát không đúng lúc...; tham dục -sân giận-tà kiến có đủ, bởi vì chưa lìa bỏ dục.

Hỏi: Nếu trộm cắp đồ vật tài sản của Tỳ kheo đã qua đời, thì ở nơi nào nhận lấy nghiệp đạo căn bản?

Đáp: Nếu đã thực hiện pháp Yết-ma, thì nhận lấy ở nơi chúng Yết -ma; nếu chưa thực hiện pháp Yết-ma, thì nhận lấy ở khắp tất cả mọi nơi Đại chúng nói về pháp thiện.

Hỏi: Nếu gặp được đồ vật cất giấu dấy lên ý tưởng trộm cắp mà tự mình sử dụng, thì lúc ấy mang lại nghiệp đạo căn bản ở nơi nào?

Đáp: Mang lấy ở nơi nhà vua, bởi vì mọi thứ vốn có trên mặt đất thuộc về nhà vua.

Lại có người nói: Nang lấy ở nơi đã thuộc về ruộng đất, nhà cửa ấy. Nguyên cớ thế nào? Bởi ví người ấy gặp được lợi ích từ thuế má ở trong chổ này. Nói như vậy thì mang lấy ở nơi nhà vua, bởi vì mọi thứ vốn có trên mặt đất là do nhà vua làm chủ, người chủ ruộng đất, nhà cửa ấy chỉ chuyển vận lợi ích của đất đai chứ không phải là lợi ích của đồ vật cất giấu.

Hỏi: Nếu lấy đồ vật cất giấu ở giữa hai nước dấy lên ý tưởng trộm cắp, thì lại ở nơi nào mang lấy nghiệp đạo căn bản?

Đáp: Nếu chuyển Luân Vương xuất hiện trên thế gian thì mang lấy ở nơi Luân Vương, nếu không có Luân Vương thì cũng không có mang lấy ở nơi nào.

Hỏi: Nếu lấy trộm đồ vật trong tháp thờ Như Lai, thì mang lấy nghiệp đạo căn bản ở nơi nào?

Đáp: Có người nói: cũng mang lấy ở nơi Quốc Vương. Có người nói: Mang lấy ở nơi người cúng dường. Có người nói: Mang lấy ở nơi người canh giữ. Có người nói: Mang lấy ở nơi trời-rồng-Dược xoa và loài Phi nnhân luôn luôn bảo vệ ở đó. Nói như vậy thì mang lấy ở nơi Phật. Nguyên cớ thế nào? Bởi vì như Đức Thế Tôn nói: "A-nan nên biết! Nếu ta ở đời có hữu tình đối với Ta mà cung kính cúng dường, và sau khi Niết-bàn cho đến ngàn năm, đối với xá-lợi (đà đô) của Ta chỉ nhỏ như hạt cải mà cung kính cúng dường, Ta nói nếu trú trong tâm bình đẳng, thì cảm được quả dị thục bình đẳng và bình đẳng." Bởi vì lời nói này, cho nên Đức Thế Tôn diệt đồ tuy trãi qua ngàn năm, mà tất cả thế gian cung kính cúng dường Đức Phật đều thâu nhiếp tiếp nhận.

Hỏi: Nếu đối với người nữ thọ học cấm giới mà làm hạnh bất tịnh, đó là Tỳ kheo ni và Ưu-bà-di thường xuyên tu phạm hạnh, cho đến người nữ luôn luôn tu khổ hạnh của ngoại đạo, hủy phạm đến họ thì mang lấy nghiệp đạo căn bản ở nơi nào?

Đáp: Hoặc có người nói: Mang lấy ở nơi thầy dạy của họ. Lại có người nói: Mang lấy ở nơi cùng phạm hạnh với họ. Nói như vậy là mang lấy ở nơi nhà vua, bởi vì họ là Quốc Vương phòng hộ.

Hỏi: Làm hạnh bất tịnh đối với người nữ tự bán mình, mang lấy nghiệp đạo căn bản ở nơi nào?

Đáp: Nếu cùng với giá trị ấy thì cũng không có mang lấy nơi nào, nếu không cùng với giá trị thì mang lấy ở nơi nhà vua.

Hỏi: Làm hạnh bất tịnh đối với người nữ chưa lấy chồng, mang lấy nghiệp đạo căn bản ở nơi nào?

Đáp: Nếu đã nhận lời với người khác thì mang lấy ở nơi người chồng, nếu chưa nhận lời với người khác thì mang lấy ở nơi cha mẹ và những người thân của họ.

Hỏi: Nếu có người nữ được cha mẹ-anh em-chị em-họ hàng thân thích của mình cùng bảo vệ, có trừng phạt-có ngăn cản là thê thiếp của người khác do người khác thâu nhiếp tiếp nhận, cho đến hoặc có người tặng một đóa hoa tươi đẹp, nếu đối với người ấy mà làm hạnh bất tịnh,

thì mang lấy nghiệp đạo căn bản ở nơi nào?

Đáp: Ở nơi có thể thâu nhiếp bảo vệ, cho đến mang lấy ở nơi người tặng một đóa hoa tươi đẹp.

Như luận Thi Thiết nói: "Người châu Thiệm bộ thân hình giao cấu với nhau thì thành dâm; Đông Tỳ-đề-ha, Tây Cù-đà-ni, Bắc câu-lô-châu, cõi trời Tứ Thiên Vương chúng, cõi trời Tam Thập Tam, cũng như vậy. Cõi trời Dạ Ma ôm lấy nhau thì thành dâm, cõi trời Đổ-sử-đa nắm tay nhau thì thành dâm, cõi trời Lạc Biến Hóa cười vui với nhau thì thành dâm, cõi trời Tha Hóa Tự Tại liếc mắt nhìn nhau thì thành dâm."

Hỏi: Trời ở mặt đất (Địa cư) đã khởi lên gia hạnh của việc dâm, tức là nghiệp đạo căn bản của trời ở hư không (Không cư), nghiệp đạo của trời ở hư không thì có gia hạnh hay không?

Đáp: Đều có gia hạnh, nghĩa là cõi trời Dạ Ma thì dùng tay nắm tay, cười vui sướng, liếc mắt nhìn làm gia hạnh, cõi trời Đổ-sứ-đa thì dùng cười vui sướng, liếc mắt nhìn làm gia hạnh, cõi trời Lạc Biến Hóa thì dùng liếc mắt làm gia hạnh.

Hỏi: Nơi chỉ liếc mắt nhìn nhau thì thành nghiệp đạo là có gia hạnh hay không?

Đáp: Ở đó cũng có, trước hướng về một phía để liếc nhìn người nữ khác, quay đầu nhìn lại phía khác chưa nhìn thấy là gia hạnh, trông thấy thì thành căn bản; trước ngồi ở cùng một cung để nhìn người nữ khác, đứng dậy hướng về cung khác chưa nhìn thấy là gia hạnh, trông thấy thì thành căn bản.

Hỏi: Vì sao ở mặt đất thân hình giao cấu với nhau thì thành dâm, ở hư không thì không như vậy?

Đáp: Phiền não nơi này thô, phiền não nơi kia tế; phiền não nơi này nặng, phiền não nơi kia nhẹ; phiền não nơi này chậm, phiền não nơi kia nhanh. Vả lại, các cõi trời ấy thuộc cảnh giới thịnh vượng hừng hực, cảnh giới sáng ngời thanh tịnh, cảnh giới tốt đẹp tuyệt vời, bởi vì cảnh giới như vậy dẫn dắt, cho nên lúc mới vừa xúc chạm với nhau thì Làm cho mê mẫn, vì vậy ở nơi ấy lửa dục dễ dàng dừng lại. Lại có người nói: Bởi vì các cõi trời phía trên gần với đạo ly dục, cho nên ở nơi ấy lửa dục dần dần ít đi. Nói như vậy là tất cả việc dâm cần phải hai thân hình giao nhau thì lửa dục mới ngừng.

Hỏi: Nếu như vậy thì luận Thi Thiết nói nên thông hiểu thế nào?

Đáp: Luận ấy nói về mức độ thời gian nhanh chậm sai khác, nghĩa là cõi trời Dạ Ma như mức độ thời gian ôm nhau thì lửa dục liền ngừng,

cho đến cõi trời Tha Hóa Tự Tại như mức độ thời gian liếc mắt nhìn thì lửa dục liền ngừng. Trong luận Thi Thiết chỉ dựa vào mức độ thời gian cho nên đưa ra cách nói này.

Ba hành diệu, mười nghiệp đạo thiện, là ba thâu nhiếp mười, hay là mười thâu nhiếp ba? Cho đến nói rộng ra.

Hỏi: Vì sao soạn ra phần luận này?

Đáp: Vì muốn phân biệt về nghĩa trong kinh. Như trong kinh nói: "Có ba hành diệu, mười nghiệp đạo thiện." Trong kinh tuy nói ra đều này mà chưa giải thích rộng ra, nói rộng ra như trước. Lại có người nói: Trước đã phân biệt về ba loại hành diệu, mà chưa phân biệt về mười nghiệp đạo thiện, nay muốn phân biệt cho nên soạn ra phần luận này.

Trong này, ba hành diệu thì tên gọi tóm lược mà sự việc mở rộng, mười nghiệp đạo thiện thì tên gọi mở rộng mà sự việc tóm lược, cho nên ba hành diệu thâu nhiếp mười nghiệp đạo thiện, không phải là mười nghiệp đạo thiện thâu nhiếp ba hành diệu, nói thí dụ như trước. Không thâu nhiếp những gì? Đó là trừ ra hành diệu của thân-ngữ và ý do nghiệp đạo thâu nhiếp, còn lại hành diệu của thân-ngữ và ý.

Trong này, những gì là hành diệu của thân-ngữ, và các nghiệp mà luận Thi Thiết đã nói, cùng với các nghiệp do lìa Giá tội đã thâu nhiếp. Những gì là hành diệu của ý không phải là nghiệp đạo thâu nhiếp? Đó là Tư thuộc về thiện.

Nay cần phải biểu hiện rõ ràng về mười nghiệp đạo thiện, có ba loại sai biệt giữa căn bản-gia hạnh và dấy khởi sau.

Lìa bỏ căn bản của mười nghiệp đạo bất thiện, tức là căn bản của mười nghiệp đạo thiện; lài bỏ gia hạnh-dấy khởi sau của nghiệp đạo bất thiện, tức là gia hạnh-dấy khởi sau của nghiệp đạo thiện. Điều này lại là thế nào? Giống như Sa di lúc thọ Cụ túc giới, trước tiên y phục chỉnh tề tiến vào nơi thọ giới, đảnh lễ Tăng đầy đủ cầu Thân giáo Sư, thọ trì bát hướng đến hỏi Già sứ, đi đến trong chúng hỏi Già nạn, tác bạch Yết-ma thứ nhất cho đến Yết-ma thứ ba chưa xong, thì gọi là gia hạnh của nghiệp đạo thiện; nếu đến cuối cùng Yết-ma thứ ba, lúc ấy Biểu nghiệp và Vô biểu trong sát-na này, thì gọi là căn bản của nghiệp đạo thiện; từ đây về sau nói cho biết về các sự việc như Tứ y-Tứ trọng..., thì gọi là dấy khởi sau của nghiệp đạo thiện.

Trong này, căn bản của bảy nghiệp đạo thiện, nếu là Biểu và Vô biểu trong sát-na này, thì đều có đủ bảy nghĩa:

1. Thi-la.
2. Hành diệu.

3. Luật nghi.
4. Biệt giải thoát.
5. Luật nghi biệt giải thoát.
6. Nghiệp.
7. Nghiệp đạo.

Các Vô biểu nghiệp từ đây về sau đều chỉ có năm nghĩa, đó là trừ ra Biệt giải thoát và Nghiệp đạo, bởi vì đã đạt được giải thoát hoàn toàn các điều ác chứ không phải là lúc bắt đầu, cùng bởi vì chỉ vào lúc Tư cuối cùng mới gọi là nghiệp đạo.

Hỏi: Do Tư cuối cùng chuyển mấy nghiệp đạo thiện câu sinh?

Đáp: Vào lúc thọ tám giới và năm giới, nếu trú trong tâm thiện thuộc năm thức, thì do Tư cuối cùng chuyển sáu nghiệp đạo câu sinh; nếu trú trong tâm thiện thuộc ý thức, thì do Tư cuối cùng chuyển bảy nghiệp đạo thiện câu sinh; nếu trú trong tâm nhiễm ô, hoặc là tâm vô ký, thì do Tư cuối cùng chuyển bốn nghiệp đạo thiện câu sinh; nếu trú trong tâm thiện ý thức, thì do Tư cuối cùng chuyển mười hoặc là chín nghiệp đạo thiện câu sinh; nếu trú trong tâm nhiễm ô, hoặc là tâm vô ký, hoặc là lúc không có tâm, thì do Tư cuối cùng chuyển bảy nghiệp đạo thiện câu sinh. Lúc thọ Phi luật nghi-phi bất luật nghi, bảy nghiệp đạo thiện của thân-ngữ, tùy theo ký hạn yêu cầu mà nhiều ít không nhất định; ba nghiệp đạo thiện của ý, hoặc là có, hoặc là không có, hoặc là nhiều, hoặc là ít.

Người sinh ở cõi Dục, nếu khởi lên tâm thiện thuộc năm thức của cõi Dục, thì do Tư cuối cùng chuyển hai nghiệp đạo thiện câu sinh; nếu khởi lên tâm thiện thuộc ý thức của cõi Dục, thì do Tư cuối cùng chuyển ba nghiệp đạo thiện câu sinh; nếu khởi lên tâm thiện của cõi Sắc, và tâm câu sinh thuộc chánh kiến vô lậu của địa ấy, thì do Tư cuối cùng chuyển mười nghiệp đạo thiện câu sinh; nếu khởi lên tâm câu sinh thuộc Tận trí, Vô sinh trí của địa ấy, thì do Tư cuối cùng chuyển chín nghiệp đạo thiện câu sinh; nếu khởi lên tâm thiện của cõi Vô sắc, và tâm câu sinh thuộc chánh kiến vô lậu của địa ấy, thì do Tư cuối cùng chuyển ba nghiệp đạo thiện câu sinh; nếu khởi lên tâm câu sinh thuộc Tận trí, Vô sinh trí của địa ấy, thì do Tư cuối cùng chuyển hai nghiệp đạo thiện câu sinh.

Người sinh ở tĩnh lự thứ nhất, nếu khởi lên tâm thiện thuộc ba thức, thì do Tư cuối cùng chuyển hai nghiệp đạo thiện câu sinh; nếu khởi lên tâm thiện không nhất định thuộc ý thức của địa mình, thì do Tư cuối cùng chuyển ba nghiệp đạo thiện câu sinh; nếu khởi lên tâm định

hữu lậu thuộc ý thức của địa mình, và tâm câu sinh thuộc Chánh kiến vô lậu của địa mình, thì do Tư cuối cùng chuyển mười nghiệp đạo thiện câu sinh; nếu khởi lên tâm câu sinh thuộc Tận trí, Vô sinh trí của địa mình, thì do Tư cuối cùng chuyển chín nghiệp đạo thiện câu sinh; nếu khởi lên tâm thiện của Tĩnh lự thứ hai, thứ ba, thứ tư, và tâm câu sinh thuộc Chánh kiến vô lậu của địa ấy, thì do Tư cuối cùng chuyển mười nghiệp đạo thiện câu sinh; nếu khởi lên tâm câu sinh thuộc Tận trí, Vô sinh trí của địa ấy, thì do Tư cuối cùng chuyển chín nghiệp đạo thiện câu sinh; nếu khởi lên tâm thiện của cõi Vô sắc, và tâm câu sinh thuộc chánh kiến vô lậu của địa ấy, thì do Tư cuối cùng chuyển ba nghiệp đạo thiện câu sinh; nếu khởi lên tâm câu sinh thuộc Tận trí, Vô sinh trí của địa ấy, thì do Tư cuối cùng chuyển hai nghiệp đạo thiện câu sinh.

Như sinh ở Tĩnh lự thứ nhất, như vậy sinh ở Tĩnh lự thứ hai cho đến sinh ở cõi Vô sắc, đều cần phải nói rộng ra. Có điểm sai biệt là trừ ra ba thức thân, sinh ở cõi Vô sắc cũng trừ ra bảy nghiệp đạo trước.

Hỏi: Ở cõi nào, nẽo nào, có mấy nghiệp đạo thiện có thể đạt được?

Đáp: Cõi Dục có đủ mười, hoặc là luật nghi, hoặc là do Phi luật nghi, phi bất luật nghi thâu nhiếp; cõi Sắc cũng có đủ mười, đều do luật nghi thâu nhiếp; trong cõi Vô sắc thành tựu có mười, hiện rõ trước mắt chỉ có ba. Ở trong các nẽo, địa ngục có ba loại sau; bàng sinh và nẽo quỷ có đủ mười, đều do Phi luật nghi, phi bất luật nghi thâu nhiếp. Loài người ở ba châu, và trời cõi Dục đều có đủ mười, hoặc là luật nghi, hoặc là do Phi luật nghi, phi bất luật nghi thâu nhiếp; Bắc Câu-lô-châu chỉ có ba loại sau, đều do Phi luật nghi, phi bất luật nghi thâu nhiếp; trời cõi Sắc, Vô sắc như trước đã nói.

Ba nghiệp, mười nghiệp đạo, là ba thâu nhiếp mười, hay là mười thâu nhiếp ba? Cho đến nói rộng ra.

Hỏi: vì sao soạn ra phần luận này?

Đáp: Vì muốn phân biệt về nghĩa trong kinh. Như trong kinh nói: "Có ba nghiệp, mười nghiệp đạo." Trong kinh tuy nói ra điều này mà chưa giải thích rộng ra; nói rộng ra như trước.

Lại có người nói: Vì muốn hiển bày về nơi chốn của nghiệp hết sức sâu xa, hết sức vi tế, khó thấy được, khó hiểu được. Nguyên cớ thế nào? Bởi vì trong tất cả các kinh mà Như Lai đã nói, không có kinh nào rất sâu xa như kinh Nghiệp; trong mười hai Chuyển không có Chuyển nào rất sâu xa như Chuyển nghiệp; trong mười Lực của Phật không có Lực nào rất sâu xa như Lực của nghiệp; ở trong tám Uẩn không có Uẩn

nào rất sâu xa như Uẩn nghiệp; trong bốn Bất tư nghi không có Bất tư nghị nào rất sâu xa như Bất tư nghị về nghiệp. Bởi vì duyên này cho nên Đức Thế Tôn vào một thời gian cố gắng hết sức an trú, thiết tha ân cần tác ý, thâu nhiếp tâm ý tư duy, vào nơi yên ổn vắng lặng, ngồi thư thái yên lặng, quán sát xem xét tỉ mỉ: Các quan phụ tá của nước Ma-kiệt-đà, là nẽo nào, là thọ sinh nơi đâu, là đi đến chỗ nào? Nhờ vào tác ý này mới có thể biết rõ ràng, các quan phụ tá ấy... ở trong nẽo như vậy, thọ sinh như vậy, đi đến chỗ như vậy.

Hỏi: Phạm hạnh của chư Phật như vậy, lúc vừa mới khởi tâm, trí kiến thù thắng đối với tất cả các phạm hạnh chuyển đổi không chướng ngại gì, vì nghĩa gì mà cố gắng hết sức an trú, thiết tha ân cần tác ý, nói rộng ra cho đến ngồi thư thái yên lặng?

Đáp: Hoặc có người nói: Vì hiển bày về nơi chốn của nghiệp là hết sức sâu xa, hết sức vi tế, khó thấy vô cùng, khó hiểu vô cùng.

Lại có người nói: Vì quán sát tỉ mỉ các quan phụ tá của nước Ma-kiệt-đà, với tánh của các loại nhân, tánh của các loại quả, tánh của các loại nối tiếp nhau, tánh của các loại đối trị, và tâm mạng chung, tâm nối tiếp sinh ra... Nhờ vào sự quán sát này, như thích hợp đều biết rõ. Lại nữa, Đức Thế Tôn vì muốn biết rõ về nơi sinh khác nhau của các quan phụ tá ấy..., cho nên hết sức tác ý.

Lại có người nói: Bởi vì đợi chúng sinh được hóa độ trong tương lai, có những chúng sinh được hóa độ thuận theo pháp nghe nói để làm điều lợi ích, hãy còn chưa tụ hội ở trong chúng này.

Lại có người nói: Bởi vì đợi Thần-na-lật-liên-bà, người ấy là Tần-tỳ-sa-la ở đời trước, hãy còn chưa tụ hội ở trong chúng này.

Lại có người nói: Muốn làm cho A-nan sinh ý tôn trọng, ân cần -cung kính không trái ngược để thọ trì quán sát suy nghĩ.

Lại có người nói: Bởi vì muốn đoạn trừ tâm kiêu ngạo của những người tà mạn, nghĩa là có người biết phần ít về pháp rồi, thì sinh lòng kiêu mạn mà không tu học. Vì trừ bỏ ý đó để hiển bày Phật Thế Tôn không dựa vào gia hạnh, trí kiến thù thắng đối với tất cả các pháp chuyển đổi không chướng ngại gì, hãy còn thiết tha ân cần quán sát ở trong tất cả các sự việc hỏi và ghi nhận, huống hồ đối với trí nhỏ nhoi của ông mà cho rằng không học để sinh tâm kiêu mạn hay sao?

Lại có người nói: Bởi vì muốn hiển bày về thành tựu pháp của Bồ-tát (Chánh sĩ), các Bồ tát có pháp như vậy đều thuận theo do khéo suy nghĩ mà suy nghĩ, do khéo giảng nói mà giảng nói, do khéo thực hành mà thực hành.

Lại có người nói: Đức Thế Tôn trong một lúc nọ đi vào nơi yên ổn vắng lặng, ngồi thư thái lặng lẽ, Tôn giả A-nan thưa hỏi về điều ấy. Đức Thế Tôn chưa trả lời liền tiến vào Định yên lặng (Tịch định), từ Định đứng lên rồi mới phân biệt rõ ràng về điều ấy cho A-nan biết. Vì nhân duyên này cho nên soạn ra phần luận này.

Lại có người nói: Bởi vì ba nhân duyên cho nên soạn ra luận:

1. Vì phân biệt về nghĩa trong kinh.
2. Vì ngăn chặn luận thuyết của người khác.
3. Vì hiển bày rõ ràng những việc làm mà thế gian hiện thấy.

Vì phân biệt về nghĩa trong kinh, nghĩa là trong kinh nói nghiệp có hai loại:

1. Nghiệp tư.
2. Nghiệp do tư mà dấy khởi.

Nghiệp đã nói ấy, nay cần phải giải thích rộng ra, đó gọi là phân biệt về nghĩa trong kinh. Vì ngăn chặn luận thuyết cả người khác, như ngoại đạo Thắng Luận nói năm loại nghiệp, đó là lấy, bỏ, co vào, duỗi ra, thực hành là nghiệp thứ năm; ngoại đạo Số Luận nói chín loại nghiệp đó, đó là lấy, bỏ, co vào, duỗi ra, đưa lên, hạ xuống, mở ra, đóng lại, thực hành là nghiệp thứ chín.

Hoặc có ngoại đạo nói mười hai Xứ đều là tánh của nghiệp. Họ đưa ra cách nói này: Nhãn làm nghiệp gì? Đó là thấy sắc. Sắc làm nghiệp gì? Đó là do nhãn mà hiện hành. Nói rộng ra cho đến, ý làm nghiệp gì? Đó là có thể biết pháp. Pháp làm nghiệp gì? Đó là do ý mà hiện hành.

Cần phải ngăn chặn những tông chỉ tà vậy đã lập ra như vậy, để hiển bày rõ ràng về tự tánh của các nghiệp không trái ngược.

Lại nữa, phái Thí Dụ nói: Nghiệp thân-ngữ-ý đều là một Tư. Vì ngăn chặn ý đó để hoển bày trừ ra Thể của Tư, có riêng tự tánh của hai nghiệp thân-ngữ.

Lại nữa, Phân Biệt Thuyết Bộ kiến lập tham dục-sân nhuế-tà kiến là tự tánh của nghiệp. Tại sao Bộ ấy đưa ra cách nói này? Bởi vì dựa vào kinh, như trong kinh nói: "Vốn là do Tư mà tạo ra ba loại nghiệp của thân, đã gây ra, đã tích tập là ác bất thiện, luôn luôn sinh ra nhiều khổ đau cảm lấy dị thục khổ đau. Vốn là do Tư mà rạo ra bốn loại nghiệp của ngữ, ba loại nghiệp của ý, đã gây ra, đã tích tập là ác bất thiện, luôn luôn sinh ra nhiều khổ đau cảm lấy dị thục khổ đau. Ba nghiệp của ý, đó là tham-giận-tà kiến." Dựa vào kinh này, cho nên nói ba loại tham... là tự tánh của nghiệp. Vì ngăn chặn ý đó để hiển bày về tham dục... không

phải là tự tánh của nghiệp, cho nên soạn ra phần luận này.

Hỏi: Nếu tham dục... không phải là tánh của nghiệp, thì kinh mà Phân Biệt Thuyết Bộ đã dẫn chứng làm sao thông hiểu?

Đáp: Là tư lương của nghiệp cho nên nói là nghiệp; như trong kinh Xứ Xứ, Đức Thế Tôn nói tư lương ấy gọi là pháp ấy. Như trước nói nhiều về tư lương của Lạc... gọi là Lạc...; trong này cũng như vậy, đối với tư lương của nghiệp nói đó gọi là nghiệp.

Tôn giả Pháp Cứu đưa ra cách nói như vậy: "Trong này, Đức Thế Tôn chỉ thâu nhiếp về nghiệp ấy, dựa vào nơi nương tựa để biểu hiện rõ ràng về tánh của nghiệp, cho nên nói như vậy. Nghĩa là nếu dựa vào Tư cuối cùng chuyển bậc thang thù thắng này, thì ở tại nơi này nói rõ ràng tên gọi của nghiệp."

Như vậy, tất cả gọi là vì ngăn chặn luận thuyết của người khác.

Vì hiển bày rõ ràng những việc làm mà thế gian hiện thấy, nghĩa là các thế gian đối với quả của nghiệp ấy mà tưởng tượng thiết lập tên gọi của nghiệp; như thấy các vật thêu gấm thêu hoa, họa vẽ rực rỡ..., nói rằng tác nghiệp tinh xảo như vậy. Đây thật ra không phải là nghiệp, mà chỉ là quả của nghiệp. Đó gọi là bởi vì hiển bày rõ ràng những việc làm mà thế gian hiện thấy. Bởi vì ba duyên này cho nên soạn ra phần luận này.

Ba nghiệp, đó là thân nghiệp-ngữ nghiệp và ý nghiệp.

Hỏi: Ba nghiệp này kiến lập thế nào? Là bởi vì tự tánh, là bởi vì sở y, hay là vì cùng dấy khởi? Nếu là tự tánh thì lẽ ra chỉ có một nghiệp, đó gọi là ngữ nghiệp, bởi vì ngữ chính là nghiệp. Nếu là sở y thì lẽ ra tất cả các nghiệp đều gọi là thân nghiệp, bởi vì ba loại nghiệp đều dựa vào thân. Nếu như cùng dấy khởi thì lẽ ra tất cả các nghiệp đều gọi là ý nghiệp, bởi vì ba loại nghiệp ấy đều là ý cùng dấy khởi.

Đáp: Tất cả do ba duyên mà kiến lập ba nghiệp:

1. Bởi vì tự tánh cho nên kiến lập ngữ nghiệp.
2. Bởi vì sở y cho nên kiến lập thân nghiệp.
3. Bởi vì cùng dấy khởi cho nên kiến lập ý nghiệp.

Lại có người nói: Bởi vì ba duyên cho nên kiến lập ba nghiệp:

1. Bởi vì dựa vào nơi chốn của mình.
2. Bởi vì dựa vào nơi chốn khác.
3. Bởi vì dựa vào nơi chốn tương ưng.

Dựa vào nơi chốn của mình cho nên kiến lập ngữ nghiệp, dựa vào nơi chốn khác cho nên kiến lập thân nghiệp, dựa vào nơi chốn tương ưng cho nên kiến lập ý nghiệp. Như vậy gọi là tự tánh của ba nghiệp.

Đã nói về tự tánh, nay sẽ nói đến nguyên cớ.

Hỏi: Vì sao gọi là nghiệp, nghiệp có nghĩa gì?

Đáp: Bởi vì ba nghĩa cho nên nói tên gọi là nghiệp:

1. Bởi vì tác dụng.

2. Bởi vì duy trì cách thức chuẩn.

3. Bởi vì Phân Biệt về quả. Bởi vì tác dụng, nghĩa là ngay nơi tác dụng nói tên gọi là nghiệp. Bởi vì duy trì cách thức chuẩn, nghĩa là có năng lực duy trì cách thức chuẩn của bảy chúng. Bởi vì phân biệt về quả, nghĩa là có năng lực phân biệt về quả yêu thích, không yêu thích.

Hỏi: Nếu như vậy thì pháp tương ưng cùng có kia cũng có thể phân biệt về quả yêu thích, không yêu thích đều gọi là nghiệp chăng?

Đáp: Trong này chỉ nói đến pháp hơn hẳn gọi là nghiệp, bởi vì ba loại nghiệp này là thù thắng nhất ở trong các pháp tương ưng cùng có. Ví như thế gian ở nơi các loại hơn hẳn có được các loại tên gọi, ở đây cũng như vậy. Như thế gian nói thầy thuốc làm thuốc, trong này không phải là không có nguyên liệu làm thuốc, đồ đựng thuốc và người làm thuốc..., nhưng ở trong đó thầy thuốc là hơn hẳn, cho nên có được tên gọi ấy. Lại như người viết chữ, không phải là không có các loại giấy-mực-bút..., và chịu khó tìm cách hòa hợp để viết thành chữ, nhưng thuận theo người là hơn hẳn, cho nên có được tên gọi ấy. Người nhuộm áo quần -người rèn đồ vật, thí dụ cũng như vậy. Nay ở đây cũng như vậy, tuy có các loại tự tánh cùng có và pháp tương ưng, tất cả điều có thể cảm lấy quả dị thục, nhưng mà ở trong đó có thể phân biệt về quả thì nghiệp là hơn hẳn, cho nên chỉ nói đến nghiệp.

Lại có người nói: Bởi vì ba nghĩa cho nên nói tên gọi là nghiệp:

1. Vì có tác dụng.

2. Vì có hành động.

3. Vì có tạo tác.

Vì có tác dụng, tức là ngữ nghiệp, bình luận như vậy, mình nên làm những điều như vậy... như vậy... Vì có hành động, tức là thân nghiệp, tuy thật sự không có sử dụng mà giống như đi đến nơi khác. Vì có tạo tác, tức là ý nghiệp tạo tác hai loại thức. Bởi vì nghĩa này cho nên nói tên gọi là nghiệp.

Mười nghiệp đạo, đó là ba nghiệp đạo của thân, bốn nghiệp đạo của ngữ, ba nghiệp đạo của ý.

Hỏi: Mười nghiệp đạo thiện, mười nghiệp đạo bất thiện, lẽ nào không hợp lại nói là có hai mươi loại hay sao, tại sao trong này chỉ nói có mười?

Đáp: Bởi vì không vượt quá số mười, nghĩa là dựa vào nơi mà hành ác đã nương tựa, phát khởi mười loại nghiệp đạo bất thiện; vẫn dựa vào nơi này bởi vì lìa xa, cho nên ngay nơi ấy có thể phát khởi mười nghiệp đạo thiện.

Lại có người nói: Nói tóm lược thì có mười loại, nói mở rộng thì có hai mươi loại. Như tóm lược và mở rộng, như vậy không có sai biệt-sai biệt, tổng quát-riêng biệt, khắp nơi-không khắp nơi, không khác nhau -có khác nhau, cùng lúc-lần lượt, nên biếtcũng như vậy.

Lại có người nói: Thuận theo người lợi căn cho nên nói có mười, thuận theo người độn căn cho nên nói là hai mươi. Như lợi căn và độn căn, như vậy lực của nhân, lực của duyên, lực bên trong, lực bên ngoài, bên trong do lực tác ý như lý mà duy trì, bên ngoài do lực tu tập nhiều nhờ lời nói của người khác, lực của trí tóm lược mở bày, lực của trí giải thích mở rộng, nên biết cũng như vậy. Đó gọi là tự tánh của mười nghiệp đạo.

Đã nói về tự tánh, nay sẽ nói đến nguyên cớ.

Hỏi; Vì sao gọi là nghiệp đạo, nghiệp đạo có nghĩa gì?

Đáp: Tư gọi là nghiệp, do Tư thực hiện thường xuyên, cuối cùng mà chuyển thì gọi là nghiệp đạo.

Hỏi: Nếu như Tư gọi là nghiệp, do Tư thực hiện thường xuyên đến cuối cùng mà chuyển gọi là nghiệp đạo, thì thiện-bất thiện và tất cả vô ký còn lại, không pháp nào không đều là do Tư thực hiện thường xuyên đến cuối cùng mà chuyển, tất cả đều phải nói là nghiệp đạo, có nhân duyên bất cọng thù thắng gì, mà chỉ nói mười loại này để làm nghiệp đạo?

Đáp: Đây là Đức Thế Tôn có cách nói khác, Đại Sư quán xét tâm hành-ý nguyện ưa thích của hữu tình đã cảm hóa kia, giản lược mà nói cho biết.

Hiếp Tôn giả nói: "Chỉ riêng Phật Thế Tôn hiểu rõ ràng tận cùng tánh tướng của các pháp, cũng biết rõ về thế dụng của các pháp, chứ không phải là người khác có thể biết được. Nếu pháp có tướng của nghiệp đạo thì thuận theo mà thiết lập, không có tướng của nghiệp đạo thì không thiết lập."

Tôn giả Diệu Âm cũng đưa ra cách nói này: "Đại Sư biết mười loại nghiệp đạo này, có thế dụng như vậy, mạnh mẽ như vậy, gần gũi như vậy, có thể làm con đường đi lại cho nghiệp Tư khiến đến cuối cùng chuyển đổi, trừ nghiệp đạo này ra thì tất cả các pháp còn lại không có sự việc như vậy."

Lại có người nói: Do hai nhân duyên mà kiến lập nghiệp đạo:

1. Do sự chê trách của thế gian.

2. Do sự ca ngợi của thế gian.

Chính là mười loại nghiệp đạo bất thiện và mười loại nghiệp đạo thiện.

Hỏi: Nếu như do sự chê trách của thế gian mà gọi là nghiệp đạo, vậy thì tâm ác làm chảy máu thân Phật, tất cả thế gian đều cùng nhau chê trách, tại sao không nói đó là nghiệp đạo?

Đáp: Nếu như do sự chê trách của thế gia, Như Lai xuất thế và không xuất thế, tất cả mọi lúc đều có thì thiết lập làm nghiệp đạo; làm chảy máu thân Phật thì có Phật ở thế gian sẽ có, không có Phật ở thế gian sẽ không có, cho nên không thiết lập nghiệp đạo. Ở trong sự ca ngợi xa lìa làm chảy máu, vốn có hỏi-đáp nên biết cũng như vậy.

Lại có người nói: Do ba nhân duyên mà kiến lập nghiệp đạo:

1. Do nơi nương tựa.

2. Do thi thiết.

3. Do phân biệt về quả yêu thích-không yêu thích.

Lại có người nói: Nếu bởi vì pháp này làm cho vật trong-ngoài, có lúc sút giảm, có lúc thêm nhiều, thì kiến lập nghiệp đạo.

Nên biết trong này, nơi nương tựa là bên ngoài, thọ lượng... là bên trong.

Thế nào là do nghiệp đạo này làm cho vật bên ngoài giảm sút, đó là lúc nghiệp đạo sát sinh tăng lên, tất cả các vật bên ngoài đều ít sáng bóng, tồn tại không lâu bền. Nếu lúc nghiệp đạo trộm cắp tăng lên, thì tất cả các vật bên ngoài phát sinh tai họa dồn dập, gặp phải nhiều trở ngại như sương mù, mưa đá, bụi bặm dơ bẩn... nếu lúc nghiệp đạo tà dâm tăng lên, thì tất cả các vật bên ngoài có nhiều sự cạnh tranh tàn ác. Nếu lúc nghiệp đạo nói lời dối trá tăng lên, thì tất cả các vật bên ngoài phần nhiều là những thứ dơ bẩn thối tha. Nếu lúc nghiệp đạo nói lời chia rẽ tăng lên, thì tất cả các vật bên ngoài phần nhiều không bằng phẳng, gò đồi hầm hố hiểm trở ngăn cách. Nếu lúc nghiệp đạo nói lời hung ác tăng lên, thì tất cả các vật bên ngoài đều là thô thiển xấu tệ, gai độc, cát đá khắp nơi, giả sử có một ít vật quý như vàng, bạc... mà không có ánh sáng, không điều hòa, khó sử dụng. Nếu lúc nghiệp đạo nói lời dơ bẩn tăng lên, thì tất cả cac vật bên ngoài do khí hậu thay đổi trái ngược, nhanh chóng bị hủy diệt, phần nhiều không thành kết quả. Nếu lúc nghiệp đạo tham dục tăng lên, thì tất cả các vật bên ngoài phần nhiều cảm sút, nhỏ nhoi ít thấy. Nếu lúc nghiệp đạo sân giận tăng lên,

thì tất cả các vật bên ngoài phần nhiều khô héo, quả hạt đắng chát. Nếu lúc nghiệp đạo tà kiến tăng lên, thì tất cả các vật bên ngoài phần nhiều điêu tàn, thiếu mất hoa, quả,hoặc là hoàn toàn không có quả. Đó gọi là do nghiệp đạo này làm cho vật bên ngoài giảm sút.

Làm sao lại biết do nghiệp đạo này mà làm cho vật bên trong như thọ lượng... bị giảm xuống? Đó là nếu lúc mười nghiệp đạo bất thiện tăng trưởng đầy đủ, thì châu Thiệm bộ này có bốn loại sút giảm xuất hiện ở thế gian, nghĩa là thọ lượng sút giảm, hữu tình sút giảm, vật dụng cung cấp sút giảm, phẩm thiện sút giảm. Thọ lượng sút giảm, nghĩa là lúc kiếp ban đầu, người ở châu Thiệm bộ này sống thọ vô lượng tuổi, đến lúc cuối cùng của kiếp thì con người sống thọ mười tuổi. Hữu tình sút giảm, nghĩa là lúc bắt đầu của kiếp, châu Thiệm bộ này rộng lớn sạch sẽ trang nghiêm, phần lớn là những hữu tình phước đức thuần thiện, thành ấp san sát theo thứ tự, nhân dân đông đúc khắp nơi, đến lúc cuối cùng cửa kiếp chỉ còn lại một vạn người. Vật dụng cung cấp sút giảm, nghĩa là lúc bắt đầu của kiếp, châu Thiệm bộ này yên ổn vui sướng dồi dào, các loại lúa gạo đậu mè khắp nơi là thức ăn tuyệt vời nhất, đến lúc cuối cùng của kiếp thì nhân dân đói kém, chỉ ccó bo bo -hạt cỏ... làm thức ăn tuyệt vời nhất. Phẩm thiện sút giảm, nghĩa là lúc ban đầu của kiếp, châu Thiệm bộ này có mười nghiệp đạo thiện tăng thượng đầy đủ, vào lúc kiếp giảm đi thì mười nghiệp đạo ác tăng thượng đầy đủ.

Thế nào là do nghiệp đạo này làm cho các sự vật bên ngoài có lúc tăng lên? Đó là nếu lúc lìa bỏ nghiệp đạo sát sinh tăng lên, thì tất cả sự vật bên ngoài đều nhiều sáng bóng và tồn tại vững bền trãi qua thời gian dài. Lúc lìa bỏ nghiệp đạo trộm cắp tăng lên, thì tất cả sự vật bên ngoài không phát sinh tai họa, không bị những chướng ngại như sương mù-mưa đá... làm cho tổn hại. Lúc lìa bỏ nghiệp đạo tà dâm tăng lên, thì tất cả sự vật bên ngoài không có những cạnh tranh tàn ác. Lúc lìa bỏ nghiệp đạo nói lời dối trá tăng lên, thì tất cả sự vật bên ngoài đều nhiều hương thơm sạch sẽ. Lúc lìa bỏ nghiệp đạo nói lời chia rẽ tăng lên, thì tất cả sự vật bên ngoài tốt đẹp nghiêm túc dễ cầu được, đất bằng như bàn tay, rộng lớn sạch sẽ trang nghiêm. Lúc lìa bỏ nghiệp đạo nói lời hung ác tăng lên, thì tất cả sự vật bên ngoài đều vi diệu dồi dào, không có đèo dốc, gai độc, cát đá, vật quý như vàng, bạc... sáng ngời sạch sẽ, dễ dàng điều chế và có thể duy trì ở nhiều nơi. Lúc lìa bỏ nghiệp đạo nói lời dơ bẩn tăng lên, thì tất cả sự vật bên ngoài luôn luôn kiên cố không có sự thay đổi trái ngược, thành tựu mọi kết quả thực sự.

Lúc nghiệp đạo không có tham tăng lên, thì sự vật bên ngoài sung túc, đầy đủ trọn vẹn tăng thêm nhiều. Lúc nghiệp đạo không có sân tăng lên, thì sự vật bên ngoài sáng bóng, quả hạt ngọt ngào ngon lành. Lúc nghiệp đạo chánh kiến tăng lên, thì sự vật bên ngoài dồi dào thêm, hoa, quả thành tựu sum sê. Đó gọi là do nghiệp đạo này làm cho sự vật bên ngoài tăng lên.

Làm sao lại biết do nghiệp đạo này mà làm cho sự vật bên trong như thọ lượng... tăng lên? Đó là lúc nếu mười nghiệp đạo thiện tăng trưởng đầy đủ, thì châu Thiệm bộ này có bốn sự tăng lên xuất hiện ở thế gian, nghĩa là thọ lượng tăng lên, hữu tình tăng lên, vật dụng cung cấp tăng lên, phẩm thiện tăng lên. Thọ lượng tăng lên, nghĩa là lúc cuối cùng của kiếp, người ở châu Thiệm bộ này sống thọ mười tuổi, đến lúc kiếp tăng lên thì sống thọ tám vạn tuổi. Hữu tình tăng lên, nghĩa là lúc cuối cùng của kiếp, châu Thiệm bộ này chỉ còn lại một vạn người, đến lúc kiếp tăng lên thì rộng lớn sạch sẽ trang nghiêm, phần lớn là những hữu tình phước đức thuần thiện, thành ấp san sát theo thứ tự, nhân dân đông đúc khắp nơi. Vật dụng cung cấp tăng lên, nghĩa là lúc cuối cùng của kiếp, ở châu Thiệm bộ này, nhân dân đói kém, dùng bo bo, hạt cỏ... làm thức ăn tuyệt vời nhất, đến lúc kiếp tăng lên thì yên ổn vui sướng dồi dào, các loại lúa đậu gạo mè khắp nơi là thức ăn tuyệt vời nhất. Phẩm thiện tăng lên, nghĩa là lúc cuối cùng của kiếp, mười nghiệp đạo ác tăng mạnh ở thế gian, đến lúc kiếp tăng lên thì mười nghiệp đạo thiện tăng mạnh ở thế gian.

Lại có người nói: Do ba quả cho nên kiếp lập mười nghiệp đạo:

1. Quả dị thục.
2. Quả đẳng lưu.
3. Quả tăng thượng.

Đó lá sát sinh, nếu luyện tập, hoặc gây ra, hoặc nhiều lần luyện tập gây ra, thì sinh vào địa ngục, bàng sinh và nẽo quỷ, là quả dị thục; từ chổ ấy chết đi, sinh vào trong loài người, chịu nhiều bệnh tật, mạng sống ngắn ngủi, là quả đẳng lưu; bởi vì nghiệp tăng thượng ấy cho nên đã cảm đến sự vật bên ngoài đều ít sáng bóng, không tồn tại lâu bền, là quả Tăng thượng.

Những người trộm cắp, nếu luyện tập, hoặc gây ra, hoặc nhiều lần luyện tập gây ra, thì sinh vào địa ngục, bàng sinh và nẽo quỷ, là quả dị thục; từ chổ ấy chết đi, sinh vào trong loài người, tiền bạc của cải thiếu hụt, là quả đẳng lưu; bởi vì nghiệp tăng thượng ấy cho nên đã cảm đến sự vật bên ngoài luôn luôn phát sinh tai họa, gặp nhiều trở ngại như

sương mù, mưa đá, bụi bặm dơ bẩn..., là quả Tăng thượng.

Những người tà dâm, nếu thói quen, hoặc gây ra, hoặc nhiều lần do thói quen gây ra, thì sinh vào địa ngục, bàng sinh và nẽo quỷ, là quả Dị thục; từ chỗ ấy chết đi, sinh vào trong loài người, gặp vợ không trinh tiết lương thiện, là quả Đẳng lư; bởi vì nghiệp tăng thiện ấy cho nên cảm đến sự vật bên ngoài có nhiều cạnh tranh tàn ác, là quả Tăng thượng.

Những người nói lời dối trá, nếu thói quen, hoặc gây ra, hoặc nhiều lần do thói quen gây ra, thì sinh vào địa ngục, bàng sinh và nẽo quỷ, là quả Dị thục; từ chỗ ấy chết đi, sinh vào trong loài người, gặp nhiều điều phỉ báng, là quả Đẳng lưu; bởi vì nghiệp tăng thượng ấy cho nên đã cảm đến sự vật bên ngoài, phần nhiều là những thứ dơ bẩn thối tha, là quả Tăng thượng.

Những người nói lời chia rẽ, nếu thói quen, hoặc gây ra, hoặc phần nhiều do thói quen gây ra, thì sinh vào địa ngục, bàng sinh và nẽo quỷ, là quả Dị thục; từ chỗ ấy chết đi, sinh vào trong loài người, gặp phải bạn thân chia lìa ngang trái, là quả Đẳng lưu; bởi vì nghiệp tăng thượng ấy cho nên đã cảm đến sự vật bên ngoài, phần lớn không ngay thẳng bằng phẳng, gò đồi, hầm hố, đèo dốc hiểm trở ngăn cách cheo leo, là quả Tăng thượng.

Những người nói lời hung ác, nếu thói quen, hoặc gây ra, hoặc phần nhiều do thói quen gây ra, thì sinh vào địa ngục, bàng sinh và nẽo quỷ, là quả Dị thục; từ chổ ấy chết đi, sinh vào trong loài người, luôn luôn nghe các loại âm thanh không vừa ý, là quả Đẳng lưu; bởi vì nghiệp tăng thượng ấy c ho nên đã cảm đến sự vật bên ngoài, phần lớn là thô kệch xấu xí, gai độc, cát đá, tuy có một ít vàng, bạc... mà không có ánh sáng, không có điều hòa, khó sử dụng, là quả Tăng thượng.

Những người nói lời dơ bẩn, nếu thói quen, hoặc gây ra, hoặc phần nhiều do thói quen gây ra, thì sinh vào địa ngục, bàng sinh và nẽo quỷ, là quả Dị thục; từ chổ ấy chết đi, sinh vào trong loài người, lời nói không uy tín nghiêm túc, là quả Đẳng lưu; bởi vì nghiệp tăng thượng ấy cho nên đã cảm đén sự vật bên ngoài, gặp phải khí hậu thay đổi thất thường, nhanh chóng bị hủy diệt, phần lớn không thành tựu kết quả, là quả Tăng thượng.

Những người có tham dục, nếu thói quen, hoặc gây ra - hoặc phần nhiều do thói quen gây ra, thì sinh vào địa ngục - bàng sinh và nẽo quỷ, là quả Dị thục; từ chổ ấy chết đi - sinh vào trong loài người, tham dục mạnh mẻ và sắc bén hơn, là quả Đẳng lưu; bởi vì nghiệp tăng thượng ấy

cho nên đã cảm đến sự vật bên ngoài phần nhiều là giảm sút, nhỏ nhoi và ít ỏi, là quả Tăng thượng.

Những người có sân giận, nếu thói quen, hoặc gây ra, hoặc phần nhiều do thói quen gây ra, thì sinh vào địa ngục, bàng sinh và nẽo quỷ, là quả Dị thục; từ chỗ ấy chết đi, sinh vào trong loài người, sân giận mạnh mẻ và sắc bén hơn, là quả Đẳng lưu; bởi vì nghiệp tăng thượng ấy cho nên đã cảm đến sự vật bên ngoài phần nhiều là khô héo, quả- hạt đắng chát, làquả Tăng thượng.

Những người có tà kiến, nếu thói quen, hoặc gây ra, hoặc phần nhiều do thói quen gây ra, thì sinh vào địa ngục, bàng sinh và nẽo quỷ, là quả Dị thục từ chỗ ấy chết đi, sinh vào trong loài người, ngu si vô cùng, là quả Đẳng lưu; bởi vì nghiệp tăng thượng ấy cho nên đã cảm đến sự vật bên ngoài phần nhiều là điêu tàn, thiếu hụt và rất ít hoa, quả hoặc là hoàn toàn không có quả, là quả Tăng thượng.

Lìa bỏ sát sinh, nếu thói quen, hoặc tu dưỡng, hoặc phần nhiều do thói quen tu dưỡng, thì sinh vào loài người, trời, là quả Dị thục; từ nơi ấy chết đi, sinh đến nơi này, không có bệnh tật, thọ mạng lâu dài, là quả Đẳng lưu; bởi vì nghiệp tăng thượng ấy cho nên đã cảm đến sự vật bên ngoài đều nhiều ánh sáng, trơn láng, tồn tại bền vững trãi qua thời gian dài, là quả Tăng thượng.

Dựa vào đạo lý này, phẩm thiện của chín nghiệp đạo thiện còn lại, cùng với trên trái ngược nhau đều cần phải nói là rộng ra, cho nên do ba quả mà kiến lập mười nghiệp đạo.

Hỏi: Vì sao không nói Tư là nghiệp đạo?

Đáp: Tư chính là nghiệp, do Tư mà hành động cho nên gọi là nghiệp đạo; nên biết rằng nghiệp đạo không phải chính là Tư, vì vậy không nói đến. Như nơi nhà vua đi lại thì nói là đường đi của nhà vua, mà đường đi của nhà vua thì không phải là nhà vua. Ở đây cũng như vậy, do Tư mà hành động cho nên nói la nghiệp đạo, mà nghiệp đạo thì không phải là Tư. Thí dụ về chỗ ngồi của nhà vua..., cũng lại như vậy.

Lại có người nói: Nếu pháp cùng với Tư, ví như ba sự hòa hợp mà sinh, có tác dụng chuyển đổi thì thiết lập làm nghiệp đạo; Tư không cùng với Tư, ví như ba sự hòa hợp mà sinh, có tác dụng chuyển đổi, cho nên không phải là nghiệp đạo.

Lại có người nói: Nếu pháp cùng với Tư, cùng lúc mà sinh, có tác dụng chuyển đổi thì thiết lập làm nghiệp đạo; Tư không cùng với Tư, cùng lúc mà sinh, có tác dụng chuyển đổi, cho nên không thiết nghiệp đạo.

Lại có người nói: Nếu pháp và Tư cùng thuộc về hiện tại, làm con đường cho Tư thiết lập làm nghiệp đạo; Tư không cùng với Tư, cùng thuộc về hiện tại, làm con đường cho Tư, cho nên không thiết lập nghiệp đạo.

Hỏi: Nếu sai người khác sát sinh, cho đến dấy lên lời nói dơ bẩn, người bị sai khiến hoặc là trải qua nhiều ngày mới làm, thì người sai khiến người khác đã diệt Tư từ lâu, làm sao có thể gọi là cùng với Tư, cùng thuộc về hiện tại, làm con đường cho Tư, khiến Tư cuối cùng thiết lập làm nghiệp đạo?

Đáp: Dựa vào nghĩa có thể đạt được mà thiết lập nghiệp đạo, nghĩa là nếu pháp khác có thể đạt được cùng lúc làm con đường cho Tư, cho nên thiết lập nghiệp đạo, không phải là trong một sát-na mà hai Tư có thể đạt được hiện tại làm con đường, vì vậy không thiết lập Tư làm nghiệp đạo.

Hỏi: Tư cùng với Tư, cùng thuộc về hiện tại, đó là Tư nối tiếp nhau của người khác, tại sao không nói?

Đáp: Dựa vào sự nốiu tiếp nhau của mình mà thiết lap6 nghiệp đạo, không dựa vào người khác để thiết lập.

Đã nói về tự tánh cua ba nghiệp, mười nghiệp đạo, nay sẽ biểu hiện rõ ràng về tướng xen tạp, không xen tạp.

Hỏi: Ba nghiệp, mười nghiệp đạo, là ba thâu nhiếp mười, hay là mười thâu nhiếp ba?

Đáp: Nên làm thành bốn câu phân biệt:

1. Có lúc nghiệp chứ không phải là nghiệp đạo, đó là nghiệp đạo vốn không thâu nhiếp thân nghiệp-ngữ nghiệp và toàn bộ ý nghiệp.

2. Có lúc nghiệp đạo chứ không phải là nghiệp, đó là ba nghiệp đạo sau.

3. Có lúc nghiệp cũng là nghiệp đạo, đó là bảy nghiệp đạo trước.

4. Có lúc không phải là nghiệp cũng không phải là nghiệp đạo, đó là trừ ra tướng trước. Tướng là thuộc về tên gọi, như trước nói rộng ra. Nghĩa là trong Sắc uẩn trừ ra nghiệp, chọn lấy Sắc uẩn còn lại; trong Hành uẩn trừ ra tham-sân-tà kiến bất thiện và không có tham-không có sân-chánh kiến cùng với tất cả Tư, chọn lấy Hành uẩn tương ưng-không tương ưng còn lại và ba uẩn toàn phần, cùng với pháp vô vi. Như vậy tất cả làm thành câu thứ tư, cho nên nói đó là trừ ra tướng trước.

Hỏi: Trong mười nghiệp đạo, tại sao bảy loại trước kiến lập là nghiệp và nghiệp đạo, ba loại sau chỉ là nghiệp đao chứ không phải là nghiệp?

Đáp: Như luận Thi Thiết nói: “Các hành động sát sinh là nghiệp
- là tác dụng, làm nhân, làm đạo, làm dấu tích, làm con đường cho Tư có thể phát khởi sát sinh, nói rộng ra cho đến những lời nói dơ bẩn là ng- hiệp, là tác dụng, làm nhân, làm đạo, làm dấu tích, làm con đường cho Tư có thể phát khởi lời nói dơ bẩn. Tất cả tham - sân - tà kiến bất thiện, không phải là nghiệp - không phải là tác dụng, chỉ làm nhân – làm đạo
- làm dấu tích - làm con đường cho chính Tư thuộc phẩm câu sinh của nó. Lìa bỏ sát sinh là nghiệp - là tác dụng, làm nhân - làm đạo - làm dấu tích - làm con đường cho Tư có thể phát khởi lìa bỏ sát sinh, nói rộng ra cho đến lìa bỏ lời nói dơ bẩn là nghiệp - là tác dụng, làm nhân - làm đạo
- làm dấu tích - làm còn đường cho Tư có thể phát khởi lìa bỏ lời nói dơ bẩn. Tất cả không có tam - không có sân - chánh kiến, không phải là nghiệp - không phải là tác dụng, chỉ làm nhân - làm đạo - làm dấu tích
- làm con đường cho chín Tư thuộc phẩm câu sinh của nó,”

Vì vậy chứng minh biết rằng nghĩa ấy thuận theo như vậy.

□